

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN EAKAR**  
**TỈNH ĐẮK LẮK**  
**Bản án số: 51/2020/HSST.**  
**Ngày: 29/09/2020.**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhã Phương.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Y Nik Ê Ban và bà Nguyễn Thị Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Ông Y Kăn Niê – Thư ký Tòa án.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Nguyệt - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29/09/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk. Tòa án nhân dân huyện EaKar mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/HSST, ngày 03 tháng 09 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 55/2020/HSST - QĐ, ngày 15 tháng 09 năm 2020, đối với bị cáo:

**\* Họ và tên:** Y B Niê (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1998.

Tại: Huyện K, tỉnh Đ;

Nơi đăng ký HKTT: Buôn K, xã C, huyện K, tỉnh Đ;

Chỗ ở hiện nay: Buôn B, xã S, huyện K, tỉnh Đ;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Êđê; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Y K Mlô (Đã chết) và con bà H T Niê, sinh năm: 1982, hiện nay sinh sống và làm nông tại: Buôn B, xã S, huyện K, tỉnh Đ; bị cáo cưới vợ năm 2016 nhưng không đăng ký kết hôn, có 01 con sinh năm 2018; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện EaKar từ ngày 04/07/2020 - *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

**\* Bị hại:** Trường Trung học cơ sở Lương Thế V. Địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện K, tỉnh Đ.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Anh T, sinh năm: 1977 - Chức vụ: Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Lương Thế V.

Địa chỉ: Thôn 1, xã N, huyện K, tỉnh Đ. *(Có mặt)*

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/. Ông Phạm Văn Tr, sinh năm: 1970. Địa chỉ: Buôn M, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đ. *(Có mặt)*

2/. Ông Đỗ Lê Đông Đ, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện K, tỉnh Đ. (Có mặt)

3/. Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện K, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

4/. Cháu Lý Văn H, sinh năm 2007. Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

5/. Cháu Nguyễn Thị H, sinh năm 2007. Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện K, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

6/. Cháu Lê Đăng D, sinh năm 2007. Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện N, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

7/. Cháu Đào Thị H, sinh năm 2005. Địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện K, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

8/. Cháu Đỗ Công D, sinh năm 2006. Địa chỉ: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

9/. Cháu Vũ Bảo Kh, sinh năm 2006. Địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện K, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ ngày 03/7/2020, Y B Niê đi bộ từ buôn K, xã N, huyện K dọc theo tỉnh lộ 03 hướng K – N thì nhìn thấy 01 chòi canh rẫy thuộc thị trấn K. Y B đi vào trong nhà tìm kiếm tài sản để trộm cắp nhưng không có, sau đó đi vòng ra sau rẫy thì nhặt được 01 cây xà beng dài khoảng 60cm có phần đầu dẹp ở trong bụi cỏ gần chòi. Y B cầm cây xà beng tiếp tục đi bộ đến Trường trung học cơ sở Lương Thế V thuộc thôn A, xã P, huyện K, Y B trèo qua tường rào đi vào trong trường mục đích tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến phòng văn thư, Y B Niê dùng xà beng cạy ổ khóa cửa đi vào trong thì nhìn thấy 01 két sắt để trong góc phòng, Y B dùng xà beng cạy phá cửa két sắt thì phát hiện 06 điện thoại di động, Y B lấy điện thoại bỏ vào túi quần và túi áo khoác, sau đó trèo tường ra ngoài đi bộ về hướng thị trấn K. Đến gần khách sạn Đăng H (thuộc Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K) thì bị lực lượng tuần tra Công an thị trấn K kiểm tra và bắt giữ.

### **Vật chứng thu giữ:**

- 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng; 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng; 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A01; 01 điện thoại Vi Vo màu đỏ; 01 điện thoại Vi Vo màu xám; 01 điện thoại FPT màu xám;

- 01 két sắt nhãn hiệu SOMME màu xanh;

- 01 ổ khóa Việt – Nhật màu vàng;
- 01 xà beng 01 đầu dẹp, 01 đầu cong dài 0m57, đường kính 0m02.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã trao trả 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng; 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng; 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A01; 01 điện thoại Vi Vo màu đỏ; 01 điện thoại Vi Vo màu xám; 01 điện thoại FPT màu xám cho các chủ ở hữu là Nguyễn Thị H, Lê Đăng D, Đào Thị H, Đỗ Công D, Vũ Bảo Kh, Lý Văn H theo Quyết định xử lý vật chứng số 28 ngày 10/7/2020.

Đối với 01 kết sắt nhãn hiệu SOMME màu xanh; 01 ổ khóa Việt – Nhật màu vàng trường Trung học cơ sở Lương Thế V từ chối nhận lại tài sản vì đã hư hỏng không còn giá trị sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 39/2020/KL-HĐ 992, ngày 09/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K, Kết luận: 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng có giá là 2.500.000đ; 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng có giá là 1.000.000đ; 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A01 màu đỏ có giá là 2.000.000đ; 01 điện thoại Vi Vo màu đỏ có giá là 500.000đ; 01 điện thoại Vi Vo màu xám có giá là 1.500.000đ; 01 điện thoại FPT màu xám có giá là 500.000đ; 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt – Nhật màu vàng có giá là 50.000đ; 01 kết sắt nhãn hiệu SOMME màu xanh có giá là 2.500.000đ. Tổng giá trị tài sản là 10.550.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKS, ngày 01/09/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố: Y B Niê, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 và tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo: Y B Niê, về tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Hủy hoại tài sản*”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y B Niê từ 03 đến 06 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y B Niê từ 06 đến 09 tháng tù.

+ Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt cho bị cáo.

**Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra – Công an huyện Ea Kar trả lại 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng; 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng; 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A01; 01 điện thoại Vi Vo màu đỏ; 01 điện

thoại Vi Vo màu xám; 01 điện thoại FPT màu xám cho Nguyễn Thị H, Lê Đăng D, Đào Thị H, Đỗ Công D, Vũ Bảo Kh, Lý Văn H là các chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa Việt – Nhật màu vàng và 01 kết sắt nhãn hiệu SOMME màu xanh không còn giá trị sử dụng; 01 xà beng 01 đầu dẹp, 01 đầu cong dài 0m57, đường kính 0m02 đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 BLDS Buộc bị cáo Y B Niê bồi thường 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho Trường trung học cơ sở Lương Thế V là giá trị của kết sắt. Nhà trường không yêu cầu bồi thường ổ khóa đã bị hủy hoại.

Bị cáo Y B Niê; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ cũng như ý kiến của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo tỏ thái độ ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ pháp lý khẳng định: Vào khoảng 19 giờ ngày 03/7/2020, Y B Niê cầm 01 cây xà beng dài khoảng 60cm có phần đầu dẹp trèo qua rào vào Trường trung học cơ sở Lương Thế V, dùng xà beng phá hủy ổ khóa cửa và 01 kết sắt trị giá 2.550.000đ và lấy 06 điện thoại di động trị giá 8.000.000đ. Tổng tài sản thiệt hại là 10.550.000đ. Do đó, đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Hủy hoại tài sản*” tội danh và hình phạt được quy định như sau.

### **Tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:**

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.*

**Tại Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:**

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức để biết được rằng hành vi trộm cắp tài sản, hủy hoại tài sản không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mọi hành vi vi phạm sẽ bị pháp luật trừng trị một cách nghiêm khắc. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, muốn có tiền tiêu xài nhưng lại không muốn bỏ sức lao động, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, với những hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với những hành vi mà bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gây thiệt hại không lớn, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Riêng đối với tội “Hủy hoại tài sản”, bị cáo được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ hành vi do bị cáo gây ra nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra – Công an huyện Ea Kar trả lại 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng; 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng; 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A01; 01 điện thoại Vi Vo màu đỏ; 01 điện thoại Vi Vo màu xám; 01 điện thoại FPT màu xám cho Nguyễn Thị H, Lê Đăng D, Đào Thị H, Đỗ Công D, Vũ Bảo Kh, Lý Văn H là các chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa Việt – Nhật màu vàng và 01 kết sắt nhãn hiệu SOMME màu xanh không còn giá trị sử dụng; 01 xà beng 01 đầu dẹp, 01 đầu cong dài 0m57, đường kính 0m02 đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Y B Niê bồi thường 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho Trường trung học cơ sở Lương Thế V là giá trị của kết sắt.

[7] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn (Buôn K, xã N, huyện K) và bị cáo đã có đơn xin miễn án phí nên căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Y B Niê phạm tội: “*Hủy hoại tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*”.

#### **[1] Xử phạt:**

+ Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y B Niê 06 (sáu) tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y B Niê 08 (tám) tháng tù.

+ Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội xử phạt bị cáo Y B Niê 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/07/2020.

**[2] Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra – Công an huyện Ea Kar trả lại 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng; 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng; 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A01; 01 điện thoại Vi Vo màu đỏ; 01 điện thoại Vi Vo màu xám; 01 điện thoại FPT màu xám cho Nguyễn Thị H, Lê Đăng D, Đào Thị H, Đỗ Công D, Vũ Bảo Kh, Lý Văn H là các chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa Việt – Nhật màu vàng và 01 kết sắt nhãn hiệu SOMME màu xanh không còn giá trị sử dụng; 01 xà beng 01 đầu dẹp, 01 đầu cong dài 0m57, đường kính 0m02 đã qua sử dụng.

**[3] Trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 Bộ Luật dân sự. Buộc bị cáo Y B Niê có trách nhiệm bồi thường 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) là giá trị của kết sắt cho Trường trung học cơ sở Lương Thế V.

**[4] Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

**[5] Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- Công an huyện EaKar;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện EaKar;
- Bị cáo; Bị hại; người liên quan;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhã Phương**